|  |  |
| --- | --- |
| UBND THỊ XÃ KỲ ANH**TRƯỜNG THCS TRINH LỢI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  Số: 136/BC-THCS *(DỰ THẢO)* |  *Kỳ Trinh, ngày 21 tháng 9 năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**Tổng kết năm học 2023-2024.**

**Phương hướng, nhiệm vụ năm học 2024-2025**

**PHẦN I: ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024**

 **I. ĐÁNH GIÁ QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH; ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ; CƠ SỞ VẬT CHẤT TRƯỜNG HỌC.**

 **1. Quy mô trường, lớp, học sinh:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Khối lớp** | **Điểm Kỳ Trinh**  | **Điểm Kỳ Lợi** | **Tổng toàn trường** |
| **Số lớp** | **Số học sinh** | **Số lớp** | **Số học sinh** | **Số lớp** | **Số học sinh** |
| 1 | 6 | 4 | 187 | 2 | 98 | 6 | 285 |
| 2 | 7 | 3 | 159 | 2 | 68 | 5 | 227 |
| 3 | 8 | 3 | 107 | 2 | 59 | 5 | 166 |
| 4 | 9 | 3 | 132 | 2 | 66 | 5 | 198 |
| Tổng  | 12 | 585 | 8 | 291 | 20 | 876 |

 **2. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên:**

- Tổng số cán bộ giáo viên là 48 đ/c: Trong đó Ban giám hiệu 03; Nhân viên hành chính 04; giáo viên và giáo viên tổng phụ trách Đội: 41(01 biệt phái hoàn toàn tại VPUBND thị xã, 01 biệt phái 02 năm tại THCS Kỳ Long). Biên chế gồm 4 tổ (03 tổ chuyên môn, 01 tổ văn phòng): Tổ KHTN có 15 đ/c; KHXH có 14 đ/c; Tổ Anh-TD-NT có 12 đ/c; Tổ văn phòng 04 đồng chí.

- Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cơ bản đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo ( tỷ lệ 97,8%). Cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các chương trình bồi dưỡng, chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học theo chương trình GDPT 2018 để nâng cao trình độ quản lý cũng như công tác giảng dạy và tiếp cận kịp thời những thay đổi, tuy nhiên tính đồng bộ về cơ cấu còn một số bất cập đặc biệt là các môn KHTN, Lịch sử&Địa lý.

**3. Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; công tác kiểm định chất lượng gắn với xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia.**

- Năm học 2023-2024 là năm thực hiện mục tiêu xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Nghị quyết số 79/NQ-HĐNN ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thị xã Kỳ Anh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, chính vì vậy nhà trường đã chủ động thành lập Ban chỉ đạo công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia gắn với công tác kiểm định chất lượng và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Công tác tham mưu củng cố cơ sở vật chất, xã hội hóa GD tiếp tục được chú trọng, ngoài sự hỗ trợ của UBND xã Kỳ Lợi và phường Kỳ Trinh với số tiền trên 400 triệu đồng để sửa chữa, cải tạo cảnh quan, làm nhà xe học sinh, nhà trường đã làm tốt công tác vận động tài trợ theo công văn 5027/UBND-VX ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc hướng dẫn vận động tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh với tổng số tiền vận động trên 450 triệu đồng cùng hiện vật là 06 Tivi, 06 bảng trượt để xây dựng thư viện đạt chuẩn, mua sắm trang thiết bị các phòng học, phòng bộ môn đảm bảo các điều kiện tốt cho các hoạt động giáo dục.

- Công tác kiểm định chất lượng: Nhà trường thành lập Hội đồng tự đánh giá và tiến hành công tác tự đánh giá các tiêu chí theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 từ đó xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng một cách khoa học sát thực tế của đơn vị, đáp ứng điều kiện đánh giá ngoài.

- Kết quả: Trường được công nhận Kiểm định chất lượng cấp độ 2, đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

 **4. Xây dựng cảnh quan trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn; từng bước hoàn thiện các tiêu chí trường học hạnh phúc.**

- Trên cơ sở bộ tiêu chí trường học hạnh phúc, nhà trường tiếp tục quan tâm xây dựng cảnh quan xanh- sạch- đẹp- an toàn với việc thực hiện tốt trang trí trường, lớp mang tính thẩm mỹ, quan tâm công tác vệ sinh, chăm sóc bồn hoa, cây xanh, bảo vệ CSCV trường học đảm bảo an toàn cho học sinh trong thời gian ở trường.

- Thực hiện nội dung lồng ghép, tích hợp về giáo dục môi trường trong các môn học chính khóa và các Hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa cho các em học sinh. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tích cực tham gia giữ gìn vệ sinh, bảo vệ cây xanh, an toàn giao thông và phòng tránh tai nạn thương tích.

**II. KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO VÀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC.**

**1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ.**

- Thông qua sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt hội đồng nhà trường tập trung quán triệt việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và nghị quyết Đại hội Đảng các cấp về lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh; quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước kịp thời, nghiêm túc; Quán triệt kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ chính trị về thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị( Khóa XIII) “ Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, các cuộc vận động và phong trào thi đua khác trong toàn ngành, Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND Tỉnh về việc ban hành quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Hà Tĩnh; Kết luận số 29-KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức, công vụ trong cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Xây dựng đội ngũ nhà giáo thực sự tâm huyết, trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo.

- Nhà trường đã phối hợp với Công đoàn và các đoàn thể xây dựng các quy chế hoạt động của đơn vị gắn với hoạt động kiểm tra nội bộ của nhà trường theo kế hoạch, đưa mọi hoạt động vào quy chế thi đua khen thưởng. Ngoài ra đã tổ chức vận động đoàn viên tham gia nhiều hoạt động như tham gia giải bóng đá, tham gia các cuộc thi trực tuyến, tham gia hiến máu nhân đạo, tham quan du lịch... Vừa có ý nghĩa trong việc nâng cao đời sống tinh thần vừa hưởng ứng các phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của ngành GDĐT.

- Nhìn chung, hầu hết các giáo viên đều thực hiện tốt kỉ cương, nề nếp quy chế chuyên môn, thực hiện tốt phân công nhiệm vụ của trường và tổ chuyên môn. Thực hiện nghiêm túc mọi nội quy, quy định của các tổ chức đoàn thể. Trong năm học không có giáo viên vi phạm pháp luật, đạo đức nhà giáo.

**2. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.**

- Nhà trường xây dựng Kế hoạch giáo dục phù hợp tình hình thực tế địa phương, điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có và tổ chức các hoạt động giáo dục đảm bảo an toàn, hiệu quả, đúng tiến độ.

+ Đối với các môn KHTN,LS&ĐL, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trên cơ sở công văn 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT và hướng dẫn của Phòng nhà trường đã phân công đội ngũ giáo viên phù hợp năng lực chuyên môn bộ môn và linh hoạt trong tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả.

+ Đối với Nội dung giáo dục địa phương: Trên cơ sở khung chương trình, nội dung tài liệu GDĐP khối 8, nhà trường ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn. Chủ động xây dựng kế hoạch dạy học và triển khai thực hiện đảm bảo chương trình năm học.

- Công tác tổ chức lựa chọn sách giáo khoa và tổ chức tập huấn cho đội ngũ giáo viên được quan tâm và thực hiện theo các hướng dẫn tại Thông tư số 25/2020/BGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2020 và thông tư 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GDĐT.

 **3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.**

- Tiếp tục thực hiện đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; giáo viên bộ môn đã lưu ý việc hướng dẫn học sinh cách học, phương pháp học từng bộ môn và phương pháp tự học, chú trọng phát hiện năng lực của học sinh, phân loại và thực hiện đúng kế hoạch phụ đạo bồi dưỡng nâng cao cho học sinh. Đặc biệt hướng dẫn học sinh tiếp cận với công nghệ thông tin và triển khai tốt việc hướng dẫn học sinh tự học trên mạng xã hội nghiêm túc hiệu quả . Tổ chức nhiều các hoạt động trải nghiệm, các CLB thể thao, các hoạt động giáo dục STEM, các sân chơi bổ ích....

- Kết quả đánh giá 2 mặt giáo dục như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Lớp** | **Sĩ số** | **Kết quả học tập** | **Kết quả rèn luyện** |
| **Tốt** | **Khá** | **Đạt** | **Chưa Đạt** | **Tốt** | **Khá** | **Đạt** | **Chưa Đạt** |
| **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** |
| **TỔNG CỘNG** | **678** | **83** | **12.24** | **282** | **41.59** | **292** | **43.07** | **21** | **3.10** | **581** | **85.69** | **96** | **14.16** | **0** | **0.00** | **1** | **0.15** |
| **Khối 6** | **285** | **40** | **14.04** | **129** | **45.26** | **106** | **37.19** | **10** | **3.51** | **264** | **92.63** | **21** | **7.37** | **0** | **0.00** | **0** | **0.00** |
| 1 | 6A | 46 | 24 | 52.17 | 19 | 41.30 | 3 | 6.52 | 0 | 0.00 | 45 | 97.83 | 1 | 2.17 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 |
| 2 | 6B | 47 | 1 | 2.13 | 36 | 76.60 | 10 | 21.28 | 0 | 0.00 | 42 | 89.36 | 5 | 10.64 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 |
| 3 | 6C | 47 | 0 | 0.00 | 12 | 25.53 | 32 | 68.09 | 3 | 6.38 | 43 | 91.49 | 4 | 8.51 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 |
| 4 | 6D | 47 | 0 | 0.00 | 12 | 25.53 | 30 | 63.83 | 5 | 10.64 | 38 | 80.85 | 9 | 19.15 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 |
| 5 | 6E | 49 | 13 | 26.53 | 34 | 69.39 | 2 | 4.08 | 0 | 0.00 | 49 | 100.00 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 |
| 6 | 6G | 49 | 2 | 4.08 | 16 | 32.65 | 29 | 59.18 | 2 | 4.08 | 47 | 95.92 | 2 | 4.08 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 |
| **Khối 7** | **227** | **17** | **7.49** | **78** | **34.36** | **126** | **55.51%** | **6** | **2.64** | **172** | **75.77** | **54** | **23.79** | **0** | **0.00** | **1** | **0.44** |
| 7 | 7A | 53 | 13 | 24.53 | 29 | 54.72 | 11 | 20.75 | 0 | 0.00 | 45 | 84.91 | 8 | 15.09 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 |
| 8 | 7B | 53 | 0 | 0.00 | 11 | 20.75 | 39 | 73.58 | 3 | 5.66 | 33 | 62.26 | 19 | 35.85 | 0 | 0.00 | 1 | 1.89 |
| 9 | 7C | 53 | 0 | 0.00 | 6 | 11.32 | 46 | 86.79 | 1 | 1.89 | 43 | 81.13 | 10 | 18.87 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 |
| 10 | 7D | 34 | 0 | 0.00 | 13 | 38.24 | 19 | 55.88 | 2 | 5.88 | 28 | 82.35 | 6 | 17.65 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 |
| 11 | 7E | 34 | 4 | 11.76 | 19 | 55.88 | 11 | 32.35 | 0 | 0.00 | 23 | 67.65 | 11 | 32.35% | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 |
| **Khối 8** | **166** | **26** | **15.66** | **75** | **45.18** | **60** | **36.14** | **5** | **3.01** | **145** | **87.35** | **21** | **12.65** | **0** | **0.00** | **0** | **0.00** |
| 12 | 8A | 36 | 16 | 44.44 | 20 | 55.56 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 | 36 | 100.00 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 |
| 13 | 8B | 36 | 1 | 2.78 | 19 | 52.78 | 15 | 41.67 | 1 | 2.78 | 34 | 94.44 | 2 | 5.56 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 |
| 14 | 8C | 35 | 0 | 0.00 | 8 | 22.86 | 25 | 71.43 | 2 | 5.71 | 21 | 60.00 | 14 | 40.00 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 |
| 15 | 8D | 30 | 0 | 0.00 | 11 | 36.67 | 17 | 56.67 | 2 | 6.67 | 26 | 86.67 | 4 | 13.33 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 |
| 16 | 8E | 29 | 9 | 31.03 | 17 | 58.62 | 3 | 10.34 | 0 | 0.00 | 28 | 96.55 | 1 | 3.45 | 0 | 0.00% | 0 | 0.00 |

 + Kết quả đánh giá theo Thông tư 22 của học sinh lớp 6,7,8:

+ Kết quả đánh giá theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT của học sinh lớp 9:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Lớp | Sĩ số | Học lực | Hạnh kiểm |
| Giỏi | Khá | Trung bình | Yếu | Kém | Tốt | Khá | Trung bình | Yếu |
| SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL |
| TỔNG CỘNG | 198 | 37 | 18.69 | 87 | 43.94 | 71 | 35.86 | 3 | 1.52 | 0 | 0.00 | 178 | 89.90 | 17 | 8.59 | 3 | 1.52 | 0 | 0.00 |
| Khối 9 | 198 | 37 | 18.69 | 87 | 43.94 | 71 | 35.86 | 3 | 1.52 | 0 | 0.00 | 178 | 89.90 | 17 | 8.59 | 3 | 1.52 | 0 | 0.00 |
| 1 | 9A | 45 | 22 | 48.89 | 23 | 51.11 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 | 45 | 100.00 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 |
| 2 | 9B | 45 | 2 | 4.44 | 15 | 33.33 | 26 | 57.78 | 2 | 4.44 | 0 | 0.00 | 34 | 75.56 | 9 | 20.00 | 2 | 4.44 | 0 | 0.00 |
| 3 | 9C | 42 | 3 | 7.14 | 16 | 38.10 | 22 | 52.38 | 1 | 2.38 | 0 | 0.00 | 41 | 97.62 | 1 | 2.38 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 |
| 4 | 9D | 33 | 0 | 0.00 | 19 | 57.58 | 14 | 42.42 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 | 30 | 90.91 | 2 | 6.06 | 1 | 3.03 | 0 | 0.00 |
| 5 | 9E | 33 | 10 | 30.30 | 14 | 42.42 | 9 | 27.27 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 | 28 | 84.85 | 5 | 15.15 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 |

- Số học sinh lên lớp: 872/876 = 99,54%.

- Số học sinh ở lại: 04 = 0,45%.

- Số học sinh được công nhận TNTHCS: 196/198 = 98,48%

- Công tác ôn tập tuyển sinh vào THPT: Nhà trường tổ chức sớm việc phân nhóm đối tượng để ôn tập thi vào THPT năm học 2024-2025, điểm trung bình các môn thi tuyển sinh vào THPT tiếp tục tăng ở mức khá, xếp thứ ở thị xã 6/9 ( tăng 2 bậc), xếp thứ ở Tỉnh 116/147 tăng 13 bậc. So với xếp thứ các môn của Tỉnh, môn Ngữ Văn giảm 7 bậc, môn Toán tăng 7 bậc, môn Tiếng Anh tăng 17 bậc. Nhìn chung chất lượng tuyển sinh THPT đã được quan tâm tuy nhiên vẫn tuy nhiên thứ hạng vẫn còn thấp so với vị thế nhà trường.

Tổng hợp kết quả tuyển sinh 3 môn Toán, Văn, Anh trong 4 năm liên tiếp ( Tính 75% số lượng học sinh dự thi) cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  Năm học | Môn Văn | Môn Anh | Môn Toán | Ghi chú |
| Điểm TB | XTThị xã | XT tỉnh | Điểm TB | XTThị xã | XT tỉnh | Điểm TB | XTThị xã | XT tỉnh |
| 2020-2021 | 6.20 | 9 | 136 | 3.54 | 7 | 143 | 4.77 | 8 | 144 |  |
| 2021-2022 | 6.29 | 8 | 140 | 5.64 | 7 | 122 | 6.48 | 7 | 131 |  |
| 2022-2023 | 7.39 | 9 | 117 | 6.21 | 8 | 114 | 6.59 | 7 | 136 |  |
| 2023-2024 | 7.76 | 7 | 124 | 6.62 | 7 | 97 | 6.71 | 7 | 124 |  |

- Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên thực hiện đúng, đủ chương trình theo chuẩn kiến thức kỹ năng, xây dựng kế hoạch dạy học do các tổ bộ môn của trường tự chủ dựa trên kế hoạch khung của BGD.

- Chỉ đạo tổ trưởng tổ chuyên môn triển khai việc dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng cho các thành viên trong tổ và thường xuyên giám sát việc soạn bài của giáo viên qua kiểm tra, theo dõi việc giảng dạy thông qua thao giảng dự giờ góp ý rút kinh nghiệm, kiểm tra định kỳ và đột xuất. Quản lý việc dạy thêm học thêm theo đúng quy định của ngành.

- Triển khai các chuyên đề cải tiến, nâng cao chất lượng dạy học ở tất cả các bộ môn một cách thiết thực, có đánh giá phản biện góp ý nghiêm túc, có hồ sơ lưu đầy đủ. Toàn trường đã triển khai 12 chuyên đề ở các tổ, 11 sản phẩm STEM. Nhìn chung các chuyên đề đã được chú trọng vào việc đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng đại trà cho học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Kết quả tham gia các cuộc thi:

+ Năm học 2023-2024, trường có 6 học sinh giỏi tỉnh (1 giải Nhất, 3 giải Nhì, 2 giải Ba), 74 học sinh giỏi thị xã (12 giải Nhất, 18 giải Nhì, 18 giải Ba, 26 giải KK)

+ Đội tuyển GDTC được xếp loại Tốt

+ Tham gia đấu trường Toán học Vioedu, cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet (IOE):

 Vioedu: 1 huy chương Vàng, 3 huy chương Bạc, 1 huy chương Đồng

 IOE: 1 giải Nhất, 1 giải Nhì, 3 giải Ba

- Hoạt động thư viện, thiết bị :

+ Trong năm học nhà trường đã vận động tài trợ từ phụ huynh học sinh để mua sắm trang thiết bị phòng thư viện đạt chuẩn mức độ 1 theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 Ban hành các quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục Mầm non và phổ thông. Quan tâm vận động hỗ trợ và đầu tư sách giáo khoa, sách tham khảo và các loại truyện trị giá trên 30 triệu đồng đảm bảo cho nhu cầu đọc của giáo viên và học sinh góp phần phát triển phong trào đọc sách trong nhà trường.

+ Thiết bị: Ngay từ đầu năm nhà trường đã tổ chức kiểm kê, thống kê, rà soát và lập kế hoạch mua sắm các trang thiết bị đồ dùng, máy tính phòng Tin học. Thường xuyên lau chùi, bảo dưỡng các dụng cụ dạy học, làm tốt công tác mượn - trả và có sự phản ánh kịp thời về chuyên môn nhà trường. Tổ chức thanh lý một số thiết bị, hoá chất bị không sử dụng được.

Hạn chế: Thiết bị dạy học, thí nghiệm thực hành bị cũ, thiếu độ chính xác và hư hỏng khá nhiều.

- Việc tổ chức các hoạt động Đoàn đội, hoạt động giáo dục kỷ năng sống, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo dưới nhiều hình thức như động tham quan tìm hiểu thực tế và xây dựng được kế hoạch hợp lý, đồng thời quản lí tốt các hoạt động giáo dục kỹ năng sống góp phần củng cố kỷ cương nền nếp vừa thực hiện giáo dục kỹ năng, tư tưởng, tình cảm tích cực hiệu quả.

+ Công tác giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm:Năm học 2023-2024 nhà trường có 04 học sinh khuyết tật và gần 100 học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Đối với trẻ khuyết tật nhà trường sẵn sàng tiếp nhận trẻ khuyết tật có đủ khả năng hòa nhập đến học; Tạo cơ hội và điều kiện cho trẻ khuyết tật, được tham gia các hoạt động hòa nhập với cộng đồng; Căn cứ Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 quy địnhvề giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ khuyết tật, biên chế số lượng trẻ khuyết tật về các lớp đúng quy định, hoạt động, đội ngũ giáo viên, nhân viên hỗ trợ cho trẻ khuyết tật theo đơn vị lớp; Phối hợp chặt chẽ với gia đình, các tổ chức xã hội và các lực lượng cộng đồng để chăm sóc, giáo dục cho trẻ khuyết tật; Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học tập nâng cao chuyên môn về giáo dục cho trẻ khuyết tật.

Đối với trẻ có hoàn cảnh khó khăn, nhà trường tập trung quan tâm động viên gia đình, học sinh; kêu gọi sự ủng hộ của quỹ khuyến học, khuyến tài, các tổ chức từ thiện, các doanh nghiệp (Hiệp hội thương gia Đài Loan, công ty Nhiệt điện VAPCOII ) với gần 80 suất học bổng trị giá trên 150 triệu đồng hỗ trợ các em có điều kiện được đến trường, giảm thiểu tuyệt đối học sinh nghỉ học vì hoàn cảnh khó khăn.

 **4. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp và hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh**

- Tích cực đổi mới PPDH nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học; tăng cường việc vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống đặt ra trong thực tiễn; tổ chức dạy học phân hóa phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau. Chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học. Việc ứng dụng các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học được phát huy có hiệu quả.

- Trường thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực. Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo quy định, cụ thể như sau:

+ Thông tư số 22/2021/TT- BGDĐT ngày 20/7/2021 về Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông đối với lớp 6,7,8;

+ Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT đối với lớp 9.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; trường đã xây dựng ma trận đề phù hợp và tích cực đổi mới thi cử và kiểm tra đánh giá theo hướng hình thành, phát triển năng lực, phẩm chất người học, tăng cường việc vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống đặt ra trong thực tiễn.

 **5. Ứng dụng CNTT, nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ.**

- Nhà trường chú trọng quan tâm sử dụng công nghệ thông tin vào quản lý, dạy học và công tác truyền thông.

+ 100% CBGV Sử dụng hồ sơ điện tử, sử dụng bài giảng và giáo án điện tử được gửi lên phần mềm VNEDU, chuyên môn nhà trường quản lý hết sức hiệu quả. Trang website http://thcs trinh loi thixakyanh.edu.vn/admin thường xuyên cập nhật các bài viết, các thông tin của nhà trường kịp thời có ý nghĩa .

+ 100% lớp học đều được lắp đặt Tivi hoặc máy chiếu đa năng. Mạng Internet được phủ sóng toàn trường.

+ Triển khai tốt việc hướng dẫn cán bộ giáo viên cũng như học sinh và phụ huynh sử dụng và vận dụng các trang mạng xã hội vào công tác dạy và học để triển khai trao đổi các thông tin văn bản của đơn vị đến tận giáo viên, học sinh và phụ huynh.

+ Triển khai và sử dụng tốt các phần mềm trong quản lý cán bộ, quản lý học sinh như: Phần VNEDU, quản lý hồ sơ viên chức, phổ cập giáo dục, kiểm định chất lượng, các phần mềm kế toán và quản lý tài chính tài sản... Thông qua các phần mềm được ngành quy định, trình độ công nghệ thông tin của giáo viên ngày một nâng lên.

- Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tạo điều kiện đẩy mạnh việc chuẩn hóa năng lực đội ngũ giáo viên Tiếng Anh. Hiện nay 5/5 giáo viên Tiếng Anh của nhà trường đã đạt bậc 4 trở lên theo khung năng lực. Hàng năm nhóm Tiếng Anh đều xây dựng kế hoạch và phối hợp tổ chức hiệu quả hoạt động câu lạc bộ Tiếng Anh; đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá, định dạng đề kiểm tra tiếng Anh theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế.

 **6. Công tác phổ cập, giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng.**

- Công tác phổ cập giáo dục thực hiện nghiêm túc từ điều tra và nhập dữ liệu đúng tiến độ. Quan tâm công tác tham mưu, phối hợp UBND phường Kỳ Trinh và xã Kỳ Lợi củng cố, hoàn thiện các hồ sơ, các văn bản theo đúng quy định và đề xuất UBND thị xã công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3. Kết quả cả 2 địa phương đều được UBND thị xã ra Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 về việc công nhận đơn vị đạt PCGDXMC mức độ 3 năm 2023.

- Song song với công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh trong nhà trường, việc quan tâm phối hợp với đơn vị trường cao đẳng nghề trong việc tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp nghề và tuyên truyền các chế độ chính sách về đào tạo nghề đến tận phụ huynh và học sinh đã được thực hiện khá bài bản, tuy nhiên kết quả đạt được chưa cao.

 **7. Công tác thi đua, khen thưởng:**

- Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo, phát động các phong trào thi đua của cấp trên. Đầu năm, nhà trường đã thành lập ban thi đua khen thưởng, xây dựng quy chế Thi đua khen thưởng. Cho toàn thể CB- CC-VC đăng ký thi đua ngay từ đầu năm học và sau từng đợt phát động thi đua.

- Thực hiện đánh giá xếp loại thi đua công khai minh bạch, cụ thể các tiêu chí thi đua, đánh giá khách quan công bằng chính xác, hướng đến sự thay đổi và tiến bộ, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho đội ngũ giáo viên, học sinh. .

 **8. Kết quả thi đua:**

- Tập thể: Tập thể lao động xuất sắc cấp Tỉnh.

- Công đoàn: Liên đoàn lao động Tỉnh tặng bằng khen.

- Cá nhân:

+ Bằng khen cấp Tỉnh: 2 đồng chí.

+ Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 9 đồng chí.

+ Giấy khen chủ tịch UBND thị xã: 02 đồng chí.

+ Lao động tiên tiến: 46 đồng chí.

 **III. HẠN CHẾ, TỒN TẠI NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC.**

 **1.Hạn chế tồn tại.**

- Cơ sở vật chất tại điểm trường Kỳ Lợi chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu dạy học theo chương trình GDPT 2018 và dự báo có thể kéo dài trong nhiều năm ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Hoạt động dạy học thông qua di sản còn ít. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo gặp nhiều khó khăn trong việc thực hiện.

- Chất lượng đại trà tuy đã có chiều hướng đi lên nhưng vẫn còn chưa đáp ứng yêu cầu và vị thế của nhà trường.

- Khoảng cách 2 điểm trường khá xa nên việc tổ chức các hoạt động giáo dục gặp rất nhiều khó khăn

**2. Nguyên nhân của và nguyên nhân hạn chế, tồn tại.**

**2.1: Nguyên nhân của kết quả đạt được:**

- Nguyên nhân khách quan: Sự quan tâm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các ban ngành đoàn thể, sự chỉ đạo sâu sát của PGDĐT, sự đồng thuận, chung tay góp sức của phụ huynh học sinh.

- Nguyên nhân chủ quan: Đội ngũ viên chức đoàn kết, dân chủ, thống nhất, có tinh thần trách nhiệm cao. Công tác quản lý, chỉ đạo được thực hiện sâu sát, chủ động và linh hoạt, phát huy tốt tinh thần dân chủ.

**2.2. Nguyên nhân của hạn chế:**

- Nguyên nhân khách quan:

+ Việc giao chỉ tiêu biên chế số lớp của UBND thị xã thấp, trong điều kiện học sinh nhà trường tăng nên một số lớp khối 6,7 số lượng học sinh vượt quá quy định gây khó khăn cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục.

+ Các điều kiện để phục vụ cho thực hiện CTGDPT 2018 chưa đồng bộ ( Đội ngũ, trang thiết bị...).

+ Chất lượng tuyển sinh đầu vào hàng năm gặp nhiều khó khăn do một số lượng khá nhiều học sinh khá, giỏi chuyển ra THCS Sông Trí.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Một số ít giáo viên giáo viên ý thức tự học, tự nâng cao trình độ còn chừng mực, chưa thật sự đầu tư nghiên cứu sách giáo khoa và đối tượng học sinh để xây dựng kế hoạch giáo dục cũng như kế hoạch bài dạy phù hợp đối tượng nên chất lượng đại trà còn chưa đồng đều, thậm chí nhiều khối lớp rất thấp.

+ Một bộ phận học sinh còn thiếu ý thức trong rèn luyện và học tập, một số cha mẹ học sinh thiếu sự quan tâm con cái, gần như phó mặc công tác giáo dục hoàn toàn cho nhà trường..

**3 . Bài học kinh nghiệm.**

- Phải quán triệt và vận dụng sáng tạo các chủ trương, đường lối đặc biệt là bám vào nhiệm vụ năm học để đề ra những chỉ tiêu xây dựng kế hoạch hành động một cách sát đúng kịp thời, phù hợp với đặc điểm của đơn vị.

- Quá trình lãnh đạo và chỉ đạo phải biết gắn chặt lý luận và thực tiễn, chủ trương với hành động. Tổ chức thực hiện phải năng động và sáng tạo, lựa chọn thời cơ và tranh thủ sự giúp đỡ của cấp trên.

- Phát huy trách nhiệm tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân từ đó phân công trách nhiệm một cách cụ thể và khoa học. Tăng cường đốc thúc và kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, công tác dạy của thầy và học của trò.

- Xây dựng khối đoàn kết nội bộ tạo nên sức mạnh tổng hợp để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Biết khai thác và huy động nội lực, biết khơi dậy và phát huy truyền thống văn hoá của địa phương để nâng cao ý thức học tập và tạo được phong trào thi đua “ Hai tốt” trong nhà trường.

- Trong tất cả các hoạt động chổ nào có sự chỉ đạo, quản lý tốt thì chất lượng của hoạt động đó được nâng lên rõ rệt. Trong công tác quản lý nếu đi sâu, đi sát, có nhiều biện pháp mạnh mẽ hơn thì phong trào sẽ chuyển biến tích cực hơn.

**PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025.**

***Chủ đề năm học 2024-2025: “Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”***.

 **A.NHỮNG CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:**

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT, ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học có hiệu lực từ 01/11/2020;

Căn cứ văn bản số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Quyết định 1996/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2024 của UBND Tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024- 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 1841/SGDĐT-GDPT ngày 26/8/2024 của Sở GD và ĐT Hà Tĩnh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục THCS năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Kỳ Anh về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học cơ sở năm học 2024-2025;

 **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

 **1. Học sinh:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Khối lớp** | **Điểm Kỳ Trinh**  | **Điểm Kỳ Lợi** | **Tổng toàn trường** |
| **Số lớp** | **Số học sinh** | **Số lớp** | **Số học sinh** | **Số lớp** | **Số học sinh** |
| 1 | 6 | 3 | 164 | 2 | 89 | 5 | 253 |
| 2 | 7 | 4 | 184 | 2 | 97 | 6 | 281 |
| 3 | 8 | 3 | 159 | 2 | 66 | 5 | 225 |
| 4 | 9 | 2 | 107 | 2 | 60 | 4 | 1167 |
| Tổng  | 12 | 614 | 8 | 312 | 20 | 926 |

**2. Giáo viên:**

Tổng số CBGV, NV nhà trường hiện có: 48 đồng chí (Nữ: 32).Trong đó 01 đ/c biệt phái hoàn toàn tại UBND thị xã Kỳ Anh, 01 đồng chí biệt phái 2 năm tại THCS Kỳ Long. BGH: 03 đ/c; TPT Đội : 01 đ/c; NVHC: 04 đ/c. Giáo viên đứng lớp: 36. Số lượng và biên chế theo cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cán bộ, giáo viên** | **Bộ môn** | **Tổng số** | **Số lượng** | **Đảng viên** |
| **Trên chuẩn**  | **Đạt chuẩn** | **Dưới chuẩn** |
| Toán- Lý, Toán - Tin | **9** |  | 9 |  | 8 |
| Hóa học, Sinh – Hoá | **3** | 1 | 2 |  | 2 |
| Văn, Văn- Sử , Văn-GDCD | **11** |  | 11 |  | 11 |
| Địa | **3** |  | 3 |  | 3 |
| Tiếng Anh | **4** |  | 4 |  | 4 |
| Nhạc | **1** |   |  | 1 | 0 |
| Mỹ thuật | **2** |  | 2 |  | 1 |
| Công nghệ | **1** |  | 1 |  | 1 |
| Tin học | **1** |  | 1 |  | 1 |
| Thể dục | **3** |  | 3 |  | 3 |
|  **Cộng**  | **38** | **1** | **36** | **1** |  |
| Đội | **1** |  | **1** |  | 1 |  |
| Quản lý | **3** |  | **3** |  | 3 |   |
| Nhân viên hành chính | **4** |  | 4 |  | 4 |   |
| **Tổng** | **46** | **1** | **44** | **1** | **42** |   |

**3. Cơ sở vật chất:**

\* **Điểm trường tại TDP Quyền Thượng- phường Kỳ Trinh:**

- Tổng diện tích khuôn viên là 10.346m2, khu vực sân chơi, bãi tập thể dục cho học sinh chiếm diện tích là 1200m2, sân chơi được lát gạch Block, bằng phẳng, an toàn, có nhiều cây bóng mát đảm bảo tốt cho học sinh học tập và vui chơi.

- Số phòng học hiện có: 12 phòng, trong đó phòng kiên cố: 12 phòng.

- Số phòng phòng bộ môn: 09 phòng. Trong đó có: 02 phòng KHTN, 01 phòng KHXH; 01 phòng học Tin học, 01 phòng Ngoại ngữ, 01 phòng Mỹ thuật, 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Công nghệ, 01 phòng đa chức năng. Các phòng bộ môn được đầu tư trang thiết bị tương đối hiện đại, đáp ứng yêu cầu dạy và học.

- Phòng sinh hoạt Tổ chuyên môn: 03 phòng trong đó: 01 phòng tổ Toán, Tin, công nghệ, KHTN, 01 phòng tổ Văn, Sử, Địa, GDCD, 1 phòng Anh,MT,TD,ÂN.

- Nhà văn phòng : Bao gồm Phòng hiệu trưởng, phòng hiệu phó, phòng họp, phòng kế toán và văn thư. Hiện trạng đã xuống cấp và không đảm bảo diện tích sử dụng.

- Hạng mục phụ trợ:

+ Công trình vệ sinh học sinh : 01 phòng, tổng diện tích 70m2.

+ Công trình vệ sinh cho Giáo viên: 20 m2( công trình khép kín )

+ Nhà xe học sinh: Đảm bảo diện tích, chất lượng tốt.

+ Nhà xe cán bộ công chức, viên chức: 01 nhà có diện tích 120m2

+ Nguồn nước sử dụng: Nguồn nước sạch.

- Diện tich khuôn viên điểm trường: Gần 10.000 m2.

- Phòng học: 08 phòng kiên cố

- Phòng bộ môn: 01 ( Phòng Tin học)

- Văn phòng: 01; diện tích: 110m2;

- Nhà để xe (GV, HS): 02;

- Công trình vệ sinh học sinh: 01; diện tích: 60 m2 (Đangdùng chung với khối học sinh Tiểu học);

- Diện tích sân chơi: 2000 m2;

- Bãi tập: Diện tích không đảm bảo

- Nguồn nước sử dụng: Từ nguồn nước giếng khoan.

\*Đánh giá chung: Cơ sở vật chất của điểm trường Kỳ Trinh có quy hoạch tổng thể, được đầu tư cơ bản đầy đủ, khuôn viên rộng rãi, thoáng mát, xanh - sạch - đẹp. Cạnh đó hệ thống cơ sở vật chất điểm trường Kỳ Lợi do không có kế hoạch đầu tư nên cảnh quan chưa đẹp, không có các phòng học bộ môn, phòng chức năng ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động giáo dục nói chất lượng giảng dạy.

**B. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG.**

 1. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai chương trình GDPT 2018 đối với lớp 9, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng.

 2. Tiếp tục thực hiện công tác xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, trường học hạnh phúc; quan tâm xây dựng chất lượng đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; tiếp tục làm tốt công tác tự đánh giá.

 3. Tập trung triển khai thực hiện các giải pháp tăng cường dạy học ngoại ngữ, ứng dụng CNTT, giáo dục trải nghiệm, giáo dục thể chất. Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

 4. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả.

 5. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; Quan tâm nâng cao chất lượng các sản phẩm STEM, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

 6. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

 7. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

 8. Thực hiện hiệu quả việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tư tưởng và định hướng dư luận trong đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý.

 **C. MỘT SỐ NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP CỤ THỂ.**

 **I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả**

 ***1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.***

 a) Thực hiện theo Chương trình GDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp 6,7,8,9:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018, công văn 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT Về việcxây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, Ban giám hiệu tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kì, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên: Với môn LS&ĐL, môn Nghệ thuật được bố trí theo phân môn theo quy định; môn KHTN tổ chức dạy học song song các chủ đề Vật lý với Hóa học-Sinh học. Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục của đơn vị xuyên xuốt cả năm học phù hợp theo từng thời điểm các ngày lễ ngày kỹ niệm trong năm và phối hợp với các bộ môn để triển khai có ý nghĩa.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động đó. Đồng thời phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành

- Đối với Nội dung giáo dục của địa phương trên cơ sở khung chương trình, nội dung tài liệu giáo dục địa phương, đơn vị ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan (Hiện tại Chưa thực hiện với lớp 8 –chưa có tài liệu).

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các đợt dự giờ góp ý, trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018 mỗi tháng một lần đối với các môn; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại đơn vị; tiếp tục phát huy tham gia tốt công tác sinh hoạt chuyên môn liên trường, đặc biệt phối hợp với đơn vị bạn tham gia dự giờ xây dựng góp ý phương pháp dạy với môn ít giáo viên; đổi mới hình thức, phương pháp sinh hoạt chuyên môn chuyên đề. Từ đó tạo được sự thu hút, lan tỏa, truyền cảm hứng, tinh thần, ý thức trách nhiệm và sự tận tâm trong chuyên môn của cán bộ quản lí, giáo viên và nhân viên nhà trường.

b) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị [08/CT-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-duc/chi-thi-08-ct-ttg-2022-tang-cuong-cong-tac-xay-dung-van-hoa-hoc-duong-515359.aspx) ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

 c) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số [1076/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-duc/quyet-dinh-1076-qd-ttg-de-an-tong-the-phat-trien-giao-duc-the-chat-the-thao-truong-hoc-2016-2020-315195.aspx) ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

Trường thực hiện việc thành lập, kiện toàn và duy trì hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ thể thao, thông qua các hoạt động GDTC để chọn lựa và tập luyện các đội tuyển tham gia thi đấu cấp thị, cấp Tỉnh ngay từ đầu năm; quan tâm công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho học sinh về phòng, chống tai nạn đuối nước trong giờ học môn GDTC.

 d) Thực hiện có hiệu quả công tác thư viện trường học theo thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 Ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông; tăng cường ứng dụng công nghệ Thông tin vào quản lý thư viện, đa dạng hóa các hình thức hoạt động thư viện từ việc tổ chức giới thiệu sách trực tiếp và gián tiếp qua các video đến tổ chức đọc sách đến tận các lớp học; mua bổ sung đủ sách báo theo quy định, liên kết với các thư viện để tăng nguồn dữ liệu; Thành lập tổ cộng tác viên phối kết hợp với giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm để hỗ trợ giáo viên và học sinh khai thác nguồn học liệu phù hợp; Đẩy mạnh phong trào tặng SGK để xây dựng “tủ sách dùng chung”; xây dựng kế hoạch, nội dung hoạt động thư viện cụ thể để phù hợp với diễn biến tình hình của năm học.

 e) Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ.

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung hướng dẫn của Sở GDĐT, phòng GDĐT thị xã Kỳ Anh về tổ chức dạy học môn tiếng Anh cấp THCS năm học 2024-2025.

- Sắp xếp, bố trí giáo viên hợp lý để thực hiện có hiệu quả chương trình GDPT 2018. Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo sử dụng theo danh mục sách giáo khoa đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Chỉ đạo nhóm Tiếng Anh tiếp tục áp dụng mô hình dạy học phù hợp với đối tượng học sinh. Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động giao tiếp bằng Tiếng Anh thông qua trò chơi, mô hình CLB... để tạo được sự hứng thú cho học sinh.

- Tiếp tục linh hoạt trong tổ chức hoạt động CLB Tiếng Anh. Tham gia có hiệu quả sinh hoạt chuyên môn liên trường. Đặc biệt quan tâm chuyên đề nâng cao chất lượng tuyển sinh môn Tiếng Anh.

 ***2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học***

 a) Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

 b) Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của các lớp, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

 c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công; nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

 ***3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá***

 a) Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông;

 b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Các tổ cần xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng để kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số [3175/BGDĐT-GDTrH](https://thuvienphapluat.vn/cong-van/giao-duc/cong-van-3175-bgddt-gdtrh-2022-doi-moi-phuong-phap-day-va-kiem-tra-mon-ngu-van-522950.aspx) ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT. Đổi mới ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu sẵn có. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

 c) Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư [22/2021/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-duc/thong-tu-22-2021-tt-bgddt-danh-gia-hoc-sinh-trung-hoc-co-so-485242.aspx) ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

***4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng***

 a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

 b) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền (phối hợp với các trường dạy nghề, các trung tâm, tổ chức cho học sinh tham quan trực tiếp các lớp học nghề, giới thiệu về các chương trình đào tạo nghề) để nâng cao nhận thức cho học sinh, phụ huynh về công tác phân luồng và có những định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học. Phấn đấu đạt từ 30% học sinh theo hướng vào các trường nghề sau tốt nghiệp THCS.

 ***5. Tham gia tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi***.

 Tiếp tục tham gia có hiệu quả Kì thi chọn học sinh giỏi cấp thị xã các môn văn hoá và các môn Điền kinh, thể thao thuộc khối 6,7,8,9 và học sinh giỏi cấp Tỉnh các môn văn hoá khối 9, cụ thể:

* Đối với HS giỏi cấp thị xã:

Khối 6,7 các môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh.

Khối 8 các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, KHTN, LS&ĐL, Tin học.

Khối 9 gồm các môn: KHTN, LS&ĐL, Tin học.

Điền kinh thể thao: Tập trung các môn điền kinh và môn bơi; Tập luyện để tham gia có hiệu quả giải thể thao do PGDĐT tổ chức.

* Đối với HS giỏi cấp Tỉnh khối 9: Tham gia các bộ môn: Văn, Toán, Tiếng Anh, KHTN, LS&ĐL.

 Ngoài ra tham gia tốt các cuộc thi, Hội thi: STKHKT, Sáng tạo TTNNĐ, Thi tuyển sinh THPT và các cuộc thi khác do cấp trên phát động tạo không khí sinh hoạt chuyên môn, lan tỏa sâu rộng trong nhà trường. Từ đó nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

 **II. Xây dựng cảnh quan trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn; đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng gắn với xây dựng, củng cố nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở**.

 **1. Xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn; xây dựng trường học hạnh phúc**.

Trên cơ sở bộ tiêu chí trường học hạnh phúc, nhà trường tiếp tục quan tâm đến xây dựng cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp, an toàn; cụ thể hóa các tiêu chí và có các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ để xây dựng và thực hiện đầy đủ các tiêu chí “Trường học hạnh phúc - Thầy cô hạnh phúc - Học sinh hạnh phúc”.

Tiếp tục thực hiện việc cải tạo chăm sóc bồn hoa, cây xanh, bảo vệ cơ sở vật chất trường, lớp đảm bảo an toàn cho học sinh trong thời gian ở trường. Thực hiện tốt văn hóa giao tiếp ứng xử trong giáo viên và học sinh. Bổ sung lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh tại 2 điểm trường.

Thực hiện nội dung lồng ghép, tích hợp về giáo dục môi trường trong các môn học chính khóa và các Hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa cho các em học sinh. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tích cực tham gia giữ gìn vệ sinh, bảo vệ cảnh quan trường, lớp, thực hiện an toàn giao thông và phòng tránh tai nạn thương tích.

 **2. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng gắn với củng cố, nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia**.

 Tiếp tục rà soát, củng cố các điều kiện để nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn Quốc gia theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT. Tham mưu UBND thị xã xây dựng dãy nhà văn phòng, huy động mọi nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018; xây dựng cảnh quan sư phạm nhà trường “Xanh-Sạch-Đẹp- An toàn”, sắp sếp hoàn thiện lưu trữ các hồ sơ hoạt động của nhà trường đáp ứng các tiêu chí về kiểm định chất lượng.

 ***3. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở***

- Tiếp tục nâng cao mức độ và chất lượng phổ cập giáo dục THCS trên địa bàn phường Kỳ Trinh, xã Kỳ Lợi. Chủ trì và phối hợp các cấp học trên địa bàn hoàn thành điều tra phổ cập trước 01/10/2024.

- Sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lí phổ cập giáo dục, xoá mù chữ và thường xuyên cập nhật và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Thực hiện tốt các giải pháp để duy trì tốt sỉ số, hạn chế tối thiểu tình trạng bỏ học.

 **III. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

 ***1. Xây dựng đội ngũ giáo viên đảm bảo về số lượng và chất lượng***

 a) Về công tác chính trị tư tưởng và giáo dục pháp luật

- Quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước kịp thời, nghiêm túc; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các cuộc vận động và phong trào thi đua khác. Xây dựng đội ngũ nhà giáo thực sự tâm huyết, trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai nghiêm túc các quan điểm của Đảng, các văn bản pháp luật của Nhà nước và ngành GDĐT với các giải pháp cụ thể, đồng bộ, khả thi phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị về công tác phổ biến giáo dục pháp luật, về công tác phòng chống tham nhũng đến đội ngũ cán bộ giáo viên.

 b) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

- Năm học 2024-2025 tiếp tục thực hiện đánh giá nội bộ chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng.

- Động viên CBQL giáo viên tham gia học nâng chuẩn, hoàn thành bồi dưỡng chứng chỉ chức danh nghề nghiêp.

 c) Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý

- Tiếp tục thực hiện các nội dung bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên và cán bộ quản lí theo mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018. Thực hiện phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng gắn với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn.

- Động viên giáo viên tham gia lớp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tham gia tập huấn cán bộ quản lí, giáo viên làm công tác tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý cho học sinh trung học.

 ***2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu***

- Trường tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu UBND thị xã xây dựng phối phòng hành chính quản trị, cải tạo sân tập TDTT; tham cấp ủy, chính quyền địa phương xã Kỳ Lợi vận dụng nguồn đền bù, giải phóng mặt bằng để xây mới, tu sửa một số hạng mục CSVC, thực hiện công tác VĐTTr theo công văn 5027/UBND-VX ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc hướng dẫn vận động tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh để trang bị các điều kiện cho dạy và học đặc biệt cho việc các thực hiện chương trình GDPT 2018

- Đẩy mạnh phong trào tặng SGK để xây dựng “tủ sách dùng chung” theo từng lớp học, huy động mọi nguồn lực hỗ trợ sách, thiết bị học tập cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

**IV. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lí giáo dục**

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lí theo quy định tại Nghị định số [24/2021/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-duc/nghi-dinh-24-2021-nd-cp-quan-ly-trong-co-so-giao-duc-mam-non-giao-duc-pho-thong-cong-lap-468478.aspx) ngày 23/3/2021 của Chính phủ và Thông tư số [32/2020/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-duc/thong-tu-32-2020-tt-bgddt-dieu-le-truong-trung-hoc-co-so-truong-trung-hoc-pho-thong-443627.aspx) ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

 1. Tăng cường giao quyền tự chủ cho các tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt và báo cáo Phòng GDĐT. Các hoạt động kiểm tra nội bộ dựa trên kế hoạch giáo dục của các tổ.

 2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sử dụng tốt các kỷ năng dạy học vào các tiết dạy hàng ngày một cách linh động và hiệu quả. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng tổ chuyên môn từng môn học cụ thể.

 3. Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, sổ đầu bài điện tử và tiến tới là học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lí giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng dữ liệu trên cơ sở dữ liệu ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn Quốc gia và các thông tin khác trong quản lí, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo hướng gọn, chất lượng.

 4. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, triển khai hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra công tác quản lí hoạt động dạy học; kiểm định chất lượng giáo dục của trường; công tác triển khai quản lí các chương trình giáo dục tích hợp của giáo viên và các tổ chuyên môn...

 5. Trên cơ sở Công văn 5027/UBND-VX ngày 31/7/2019 của UBND Tỉnh V/v hướng dẫn vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho cơ sở giáo dục trên địa bàn Hà Tĩnh, Nghị quyết 107/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 Hội đồng nhân dân Tỉnh về Quy định các khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trên địa bàn Tỉnh, nhà trường tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục theo đúng quy định để đầu tư bổ sung một số hạng mục CSVC cho dạy và học, nâng cao chất lượng cơ sở vật chất của trường đạt chuẩn Quốc gia.

 6. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Thành lập ban truyền thông của đơn vị để viết các bài truyền thông cho các hoạt động kịp thời và sử dụng tốt ứng dụng CNTT để sức tuyên truyền lan tỏa đạt hiệu quả cao.

 **V. Công tác thi đua, khen thưởng**

- Phát động các đợt thi đua chào mừng các ngày lễ trong năm học. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

- Kịp thời khen thưởng, tôn vinh các tập thể, cá nhân có sáng kiến, giải pháp, mô hình sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập. Cụ thể hoá các tiêu chí thi đua thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác. Tạo được tâm thế sẵn sàng, phấn khởi, chủ động để có nhiều mô hình đổi mới và sáng tạo vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học với những chỉ tiêu cơ bản sau:

 **1. Về tập thể.**

- Tập thể nhà trường: Đạt tập thể lao động tiên tiến.

- 04 tổ đạt tổ Lao động tiên tiến (trong đó lao động tiên tiến xuất sắc 03 tổ).

- Đoàn đội vững mạnh xuất sắc tiếp tục được Tỉnh Đoàn tặng bằng khen.

- Công đoàn vững mạnh được liên đoàn lao động Tỉnh tặng bằng khen.

- Lớp tiên tiến: 15/21 lớp (trong đó có 04 lớp đạt tiên tiến xuất sắc)

 **2. Về học sinh.**

- Hạnh kiểm: Trên 98% học sinh xếp loại kết quả rèn luyện Tốt và Khá, không có học sinh xếp loại ở mức chưa đạt;

- Học lực: Xếp loại kết quả học lực Tốt 10%, khá 35%, chưa đạt dưới 3%

- Học sinh lên lớp và tốt nghiệp THCS: Đạt từ 98% trở lên.

- Thi tuyển THPT: Xếp thứ 5- 6 Thị xã, 90 -100 cấp Tỉnh, có từ 70% đến 75% học sinh TNTHCS vào học THPT, còn lại tham gia học nghề.

- Chỉ tiêu học sinh giỏi các cấp:

- Học sinh giỏi cấp thị xã: Từ 75 đến 80 học sinh.

- Học sinh giỏi cấp Tỉnh: 4 đến 6 giải.

- STKHKT: Có 1-2 sản phẩm đạt giải cấp Thị xã, 1 sản phẩm đạt giải cấp Tỉnh.

**-** Duy trì các tiêu chuẩn về phổ cập giáo dục:

- Huy động 100% số trẻ hoàn thành chương trình tiểu học trên địa bàn vào lớp 6.

- Duy trì số lượng học sinh hiện có với 926 em/20 lớp.

 - Phổ cập THCS duy trì ở mức độ 3.

**3. Về cán bộ giáo viên.**

- 97,82% viên chức đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 09 đồng chí;

- Bằng khen UBND Tỉnh: 01- 02 đồng chí;

- Giấy khen Giám đốc Sở: 01 đồng chí;

- Giấy khen chủ tịch UBND thị xã: 02 đồng chí.

**D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Các tổ chức đoàn thể, cán bộ giáo viên trường THCS Trinh Lợi căn cứ vào nội dung hướng dẫn và thực tiễn của nhà trường để xây dựng và triển khai thực hiện, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2024-2025.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- PGD để báo cáo;- Ban giám hiệu, các tổ;- Toàn thể cán bộ giáo viên;- Lưu: VT. |  **HIỆU TRƯỞNG** **Trần Anh Đăng** |